TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày: 21-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Phan Văn Hùng;

2. Ông Phạm Đăng Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Từ Công T4, sinh ngày 01/01/1996, tại thị xã G, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Từ Công H, sinh năm 1960 (chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1960; Có vợ và 01 con sinh năm 2019;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Cụ thể: Ngày 03/8/2022 bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 1534/QĐ-XPHC, thi hành xong ngày 10/8/2022;

Bị cáo tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Từ Thanh S, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang;

2. Anh Trần Văn H1, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh Trần Minh T, sinh năm 1996 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Ông N, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

4. Anh Lê Tuấn Đ, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

5. Anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

6. Anh Huỳnh Dương T2, sinh năm 2002 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

7. Anh Trần Chí N1, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

8. Võ Ngọc Đ1, sinh ngày 12/9/2005 (vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp: Chị Trần Thị C, sinh năm 1974, mẹ ruột (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

9. Mai Trọng N2, sinh ngày 23/9/2006;

Người đại diện hợp pháp: Chị Hồ Thị H2, sinh năm 1985, mẹ ruột (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang;

- *Người làm chứng*: Anh Hồ Minh K, sinh ngày 29/8/2005 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/12/2022, bị cáo T3 biết tại khu vực xóm V thuộc ấp S, xã T, thị xã G có tổ chức đá gà nên điều khiển xe mô tô biển số 63S6-7415 đi cùng Từ Thanh Sang đến điểm đá gà. Tại đây, bị cáo T3 gặp Trần Văn H1, Trần Minh T và khoảng 10 người khác đang có mặt. Bị cáo T3 hỏi H1 cáp độ gà có trọng lượng 2,4 kg để đá với nhau thì Hòa đồng ý.

Sau đó, bị cáo T3 một mình đi đến nhà của anh Trần Văn N3 để hỏi mượn 01 con gà (kiểu lông cú vàng) có trọng lượng 2,4 kg thì anh N3 đồng ý. Bị cáo ôm con gà quay lại điểm đá gà, sau đó cáp được với H1 trận gà giữa con gà cú vàng đá với con gà điều (kiểu lông vàng - đỏ) của H1 với cùng trọng lượng 2,4 kg. Kèo cá cược là đá sổ với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng, đá đồng 04 mũi (nghĩa là đá 04 cựa đồng không có chấp).

Số tiền đánh bạc của mỗi bên gà như sau:

- Bên gà của bị cáo T3: Bị cáo và S mỗi người tham gia với số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

- Bên gà của Trần Văn H1: Có 07 người hùn tiền tham gia đặt cược, gồm: Trần Văn H1; Trần Minh T; Lê Tuấn Đ; Nguyễn Thanh T1; Huỳnh Dương T2; Võ Ngọc Đ1 và Mai Trọng N2 với tổng số tiền là 1.000.000 đồng.

Trần Minh T là người đếm để S, H1 thả gà, đá được một lúc thì hai con gà bị dính cựa nên được bắt ra. Thống tiếp tục đếm để S, H1 thả gà lần thứ 2; hai con gà đang đá với nhau chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an xã T đến bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) con gà trống nòi, mỗi con trọng lượng 2,4 kg;

- 02 (hai) cặp cựa (gà) bằng kim loại đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô biển số 63S6-7415.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSTXGC, ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Từ Công T4 về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35, Điều 50 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Từ Công T4 từ 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng đến 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng, đề nghị:

+ Đề nghị ghi nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã G đã trao trả cho anh Đặng Thành T5 01 xe mô tô biển số 63S6-7415.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) cặp cựa (gà) bằng kim loại đã qua sử dụng.

+ Đối với 02 (hai) con gà trống nòi, mỗi con trọng lượng 2,4 kg đã bị Công an xã T, thị xã G tiêu hủy nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo làm lại cuộc đời và chăm lo cho vợ sắp sinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người trên. Xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Từ Công T4 khai nhận vào khoảng 11 giờ ngày 11/12/2022, bị cáo có đến khu vực xóm V thuộc ấp S, xã T, thị xã G tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với hình thức đá gà cùng với Từ Thanh S, Trần Văn H1, Trần Minh T, Lê Tuấn Đ, Nguyễn Thanh T1, Huỳnh Dương T2, Võ Ngọc Đ1, Mai Trọng N2, với số tiền đánh bạc là 2.000.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù số tiền đánh bạc trong trận gà mà bị cáo cá cược khi bị bắt quả tang là 2.000.000 đồng, chưa đủ định lượng 5.000.000 đồng nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục đánh bạc nên hành vi lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Đánh bạc*", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền hoặc hiện vật dưới bất kỳ hình thức nào mà không thông qua cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoạt động trong lĩnh vực này là vi phạm pháp luật. Song do coi thường pháp luật, hám lời nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã bị Công an xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định số 1534/QĐ-XPHC ngày 03/8/2022, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi lượng hình.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, phạm tội là nhất thời nên có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần xử

phạt bị cáo một khoảng tiền nhất định, nhằm để trừng trị về mặt kinh tế và để bị cáo nhận thức rõ về việc làm sai trái của mình cũng đủ răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện đồng thời cũng góp phần tăng nguồn thu cho Ngân sách Nhà nước và phù hợp với quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Chí N1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với 01 con gà có trọng lượng 2,4 kg mà anh N1 đã cho bị cáo mượn nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 63S6-7415 do anh Đặng Thành T5 đứng tên sở hữu. Anh T6 cho bị cáo mượn xe chở đồ nhưng bị cáo lại sử dụng làm phương tiện đi đến nơi đá gà, anh T6 không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho anh T6 là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

- Đối với 02 (hai) con gà trống nòi, mỗi con trọng lượng 2,4 kg đã bị Công an xã T, thị xã G tiêu hủy nên không đặt ra xem xét.

- Đối với 02 (hai) cặp cựa (gà) bằng kim loại đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hành vi những người liên quan:

[7.1] Đối với Từ T, Trần Văn H1, Trần Minh T, Lê Tuấn Đ, Nguyễn Thanh T1, Huỳnh Dương T2, Võ Ngọc Đ1, Mai Trọng N2 tham gia chơi đá gà ăn thua bằng tiền nhưng không đủ định lượng 5.000.000 đồng. Các đối tượng không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc và gá bạc. Do đó chưa đủ cơ sở xử lý hình sự. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã G chuyển hồ sơ các đối tượng này đến Công an xã T để tiến hành thủ tục xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

[7.2] Đối với anh Trần Chí N1 là người cho bị cáo mượn gà sau đó bị cáo dùng để đá gà ăn thua bằng tiền nhưng theo lời khai thì anh N1 cho bị cáo mượn gà để đỗ giống, không biết việc bị cáo mang gà tham gia cược đá thắng thua bằng tiền; ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác. Nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với anh N1 là có cơ sở.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; Điều 35, Điều 50 và Điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Từ Công T4 phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Từ Công T4 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) cặp cựa (gà) bằng kim loại đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 8 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã G và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

Về án phí: Buộc bị cáo Từ Công T4 phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thúy